2019-2020

Y4 ĐỢT 5

1. Bé 13 tháng đã tiêm lao, viêm gan B, 3 mũi 6/1, cúm, sởi hỏi hôm nay cần tiêm gì? Viêm não nhật bản, thủy đậu, viêm gan A, cúm nhắc lại, phế cầu cộng hợp

Nếu bé có thể tiêm nhiều loại: ưu tiên

- a. bệnh dịch
- b. các mũi TCMR (ví dụ giữa vnnb và thủy đậu ưu tiên chích vnnb trước)
- c. các mũi nhắc lại
- d. các mũi theo nhu cầu của người nhà
- 2. Bé 24 tháng đã tiêm lao, viêm gan B, 3 mũi 6/1, phế cầu 2 mũi, cúm sởi hỏi hôm nay cần chích gì? (Nhắc lại phế cầu)
- a. bênh dich: ko
- b. các mũi TCMR: ko (tả, thương hàn ở vùng nguy cơ cao)
- c. mũi nhắc lại: phế cầu, cúm
- 3. Vaccine nào không nằm trong chương trình tiêm chủng mở rộng của VN?
- 4. Vaccine nào không được tiêm khi di ứng với men làm bánh mì? Viêm gan B

CDC: Who Should Not Get Hepatitis B Vaccine: **Tell your vaccine provider if the person getting the vaccine**:

- Has had an allergic reaction after a previous dose or any component of a hepatitis B vaccine
- Has had an allergic reaction to yeast
- Has had an allergic reaction to neomycin (contraindication for Twinrix)
- 5. Trẻ sau khi tiêm ngừa thìcần theo dõi ít nhất bao nhiu phút? 30ph
- 6. Bé sau khi tiêm vaccine xuất hiện khò khè thở rít hỏi cần xử trí nào là hợp lý nhất? Tiêm adrenaline

Y4 ĐƠT 4

- 1. Vaccine kém đáp ứng nhất ở người trưởng thành: uốn ván, ho gà (4-6 năm), bạch hầu (10 năm),
- 2. Đối với tiêm vaccine lao thì đáp ứng miễn dịch nào quan trọng nhất
- a. MD tế bào
- b. Kháng thể Ig
- c. Kháng thể IgM
- d. ĐInh lương đủ kháng thể
- 3. Vaccine nào giải đôc tố: bach hầu, uốn ván
- 4. vaccine nào không có trong tiêm chủng mở rông
- 5. Đáp ứng MD tư nhiên quan trong nhất với tiêm chủng
- a. Đai thực bào
- b. TB nhánh
- c. Interferon
- d. IFN
- 6. Bé vô mình với 11 tháng đã tiêm 5 trong 1 3 lần r giờ tiêm gì (phế cầu, vnnb,...)
- 7. 21 tháng tiêm gì (vnnb,..)
- 1. TCMR: viêm não nhật bản
- 2. Nhắc lai: ho gà, bach hầu, uốn ván, Hib, bai liệt, sởi- rubella
- 3. Dich vu: viêm gan A, thủy đâu, phế cầu, cúm
- 8. Trẻ dị ứng vaccine cần ở lại theo dõi sau 30ph
- 9. Tiêm vaccine bé có dấu hiệu thở rít xử trí đầu tiên (tiêm adrenalin, cho cấp cứu thở cứu thở oxy,...)
- 10. Bênh cảnh như trên phân đô mấy? đô III
- 11. CCD từng loại vaccine
- 12. Bé đang suy dinh dưỡng thì không thì không tiêm vacine nào sau đây ? sởi,....

Suy dinh dưỡng không phải là chống chỉ định

- 13. Vaccine... type mấy
- 14. Vaccine nào nuôi cấy trong lòng trắng trứng: cúm

Y4 ĐƠT 3

Dị ứng nấm men không tiêm gì: hbv

TN Y14

- 1. Đặc điểm nào phù hợp với đáp ứng miễn dịch sau tiêm chủng?
- A. Vaccin được phân loại dựa trên đáp ứng miễn dịch thể hoặc miễn dịch tế bào.
- B. Vị trí và đường vào của vaccine chết quan trọng hơn vaccine sống.
- C. Các tế bào đuôi gai sau tiếp xúc với mầm bệnh biệt hoá thành tương bào.
- D. Kháng thể đạt mức cao nhất vào khoảng ngày 14-21 sau mũi tiêm đầu tiên (21-28)
- 2. Bé trai 7 tháng, được mẹ đưa đến khám để chủng ngừa. Bé đã được chủng ngừa lao lúc mới sanh; VGSVB Hib bạch hầu- ho gà uốn ván bại liệt 3 lần vào lúc 2,4 và 5 tháng tuổi; cúm cách đây 2 tuần. Chỉ định tiêm ngừa nào sau đây là phù hợp?
- A. Tiêm cúm.
- B. Uống rotavirus.
- C. Tiêm phế cầu dạng cộng hợp.
- D. Không có chỉ định tiêm ngừa.

2018-2019

YHDP 2018

Biến chứng co giật thường gặp nhất khi tiêm ngừa vaccin nào sau đây?

- A. Vaxigrip
- B. Synflorix

C. Pentaxim (DPT)

D. Engerix

bà mẹ bế bé trai 14b tháng tuổi, đến khám để chủng ngừa. Bé đã được chủng ngừa lao lúc mới sanh. VGSVB – Hib – bạch hầu – ho gà – uốn ván – bại liệt 3 lần vào lúc 2, 4, 6 tháng tuổi, sởi lúc 9 tháng tuổi. Loại vacin tiêm cho trẻ hôm nay.

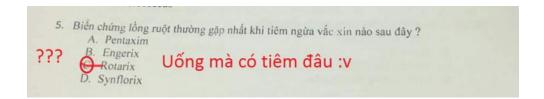
- A. Vacin 5 trong 1
- B. Thương hàn
- C. Sởi quai bị rubella

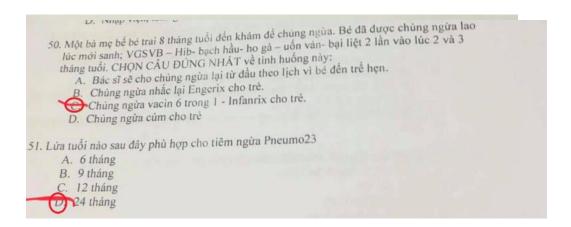
D. Viêm não nhật bản

Y4 2019 HK2

- 1. 6 tháng tiêm đủ lao viêm gan B, BC, ho gà, uốn ván, Hib, bại liệt: lần này hỏi gì trước tiên (dị ứng trứng gà, dùng corti,....)
- 2. 14 tháng tiêm đủ như trên thêm 9 tháng tiêm 1 sởi: giờ tiêm gì (viêm não Nhật Bản, MRR, thương hàn, ...) chắc VNNB
- 3. biến chứng co giật thường gặp ở vaccin nào? Ho gà
- 4. Pneumo 23 tiêm được ở tuổi nào (24 tháng)

Y4 2019 HK1





TN Y13 dot 1

Trong gia đình có người mới mắt bệnh Thủy đậu 2 ngày. Cách xử trí nào sau đây là thích hợp nhất

- a. Tiêm ngừa thủy đậu càng sớm càng tốt cho những người còn lại
- b. Chờ 2 tuần xem có bênh không rồi tim ngừa thủy đâu
- c. Không cần tim ngừa thủy đau nữa vì đã bi lây nhiễm
- d. Uống thuốc kháng sinh dư phòng bênh thủy đâu

Bé nữ 14 tháng tuổi, đến khám để chủng ngừa. Bé đã được chủng ngừa lao lúc mới sanh, VGSVB – Hib – Bạch hầu – ho gà – uống ván – bại liệt 3 lần vào lúc 2,4,6 tháng tuổi, sởi lúc 9 tháng. Loại vaccine tiêm cho trẻ hôm nay là gì?

- a. Sởi quai bị rubella
- b. Viêm não nhật bản
- c. Pneumo 23
- d. Vaccin 5 trong 1 comBE five

TN Y13 đợt 2

Bé trai 6 tháng tuổi đến khám để chủng ngừa. Bé đã được chủng ngừa lao lúc mới sanh; VGSVB – Hib – bạch hầu – ho gà – uốn ván – bại liệt 1 lần vào lúc 3 tháng tuổi. Xử trí nào sau đây thích hợp nhất?

- **A.** Chủng ngừa lai từ đầu theo lịch vì bé đến trễ hen
- B. Chủng ngừa nhắc lại Engerix cho trẻ
- **C.** Chủng ngừa vacin 6 trong 1 Infanrix cho trẻ
- **D.** Chủng ngừa cúm cho trẻ

YLT Y13 đợt 1

Bé trai 4 tháng tuổi, đến chủng ngừa, Bé đã được chủng lao lúc mới sanh; VGSVB – Hib – bạch hầu – ho gà – uốn ván – bại liệt, phế cầu cộng hợp 2 lần vào lúc 2 và 3 tháng tuổi. Vácxin nào sau đây cần được tư vấn để tiêm ngừa cho trẻ

- A. Sởi
- **B.** Rotavirus
- C. Cúm
- **D.** Việm não nhật bản

Sách mới: Một phụ nữ đang mang thai tuần thứ 10 đến khám vì sốt và nổi ban đỏ rải rác khắp người. Khám phát hiện có vài hạch nhỏ sưng đau sau tai. Cần thực hiện xét nghiệm tìm tác nhân gây bệnh nào sau đây

- **A.** Cytomegalovirus
- **B.** Giang mai
- **C.** Rubella
- **D.** Herpes simplex virus

2017-2018

YHDP 2018

Câu 51: Yếu tố nào sau đây không phải là chống chỉ định của chúng ngừa:

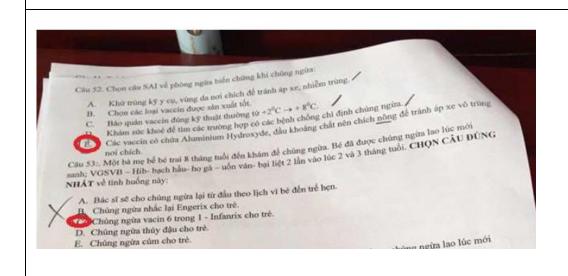
A. Các bệnh cấp tính nặng cần nhập viện. /

Suy đinh đưỡng. /

C. Ung thư. /

D. Suy giảm miễn dịch.

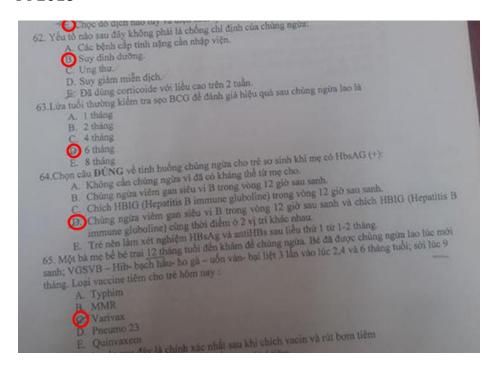
E. Đã dùng corticoide với liều cao trên 2 tuần.



D. Chúng ngưa thủy dại chi việ.
E. Chúng ngưa củm cho trẻ.
Câu 54. Một bà mẹ bể bẻ trai 12 tháng tuổi đến khám để chúng ngừa. Bẻ đã được chúng ngừa lao lúc mới sanh; VGSVB – Hib- bạch hầu- họ gà – uốn ván- bại liệt 3 lắn vào lúc 2,4 và 6 tháng tuổi; sởi lúc 9 tháng sanh; VGSVB – Hib- bạch hầu- họ gà – uốn ván- bại liệt 3 lắn vào lúc 2,4 và 6 tháng tuổi; sởi lúc 9 tháng Loại vaccine tiêm cho trẻ hồm nay :
A. Typhim Vi
B. MMR

D. MMR Varivax D. Pneumo 23 E. Quinvaxem ★

Y4 2018



Động tác nào sau đây chính xác nhất sau khi chích vaccine và rút bơm tim

- tiêm trong da (BCG): tiêm xong để nguyên
- tiêm dưới da: đặt bông gòn khô, xoa nhe nhàng
- o tiêm bắp: đặt gòn khô, xoa nhẹ nhàng

TN Y12 dot 1:

Bé trai 8 tháng tuổi được đưa đến khám để chủng ngừa. Bé đã được chủng ngừa lao lúc mới sanh; VGSVB – Hib – bạch hầu – ho gà – uống ván – bại liệt 2 lần vào lúc 2 và 3 tháng tuổi. Xử trí nào là chính xác xác nhất lúc này

- **A.** Infanrix hexa lần 1
- B. Infanrix hexa lần 3
- C. Engerix B
- **D.** Rouvax
- E. Vaxigrip

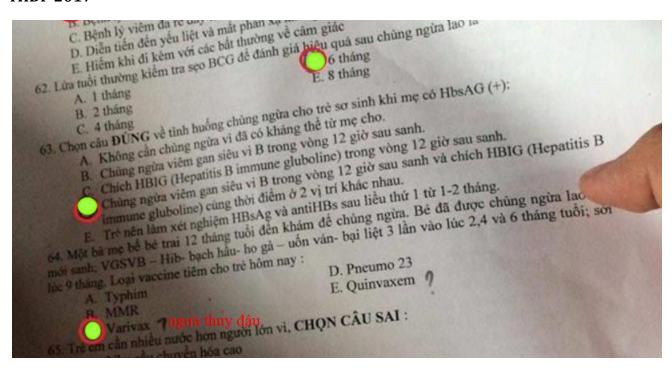
TN Y12 dot 2:

Bé trai 14 tháng tuổi được đưa đến khám để chủng ngừa. Bé đã được chủng ngừa lao lúc sanh; VGSVB – Hib – bạch cầu - ho gà – uốn ván – bại liệt 3 lần vào lúc 2,4 và 6 tháng tuổi; sởi lúc 9 tháng. Loại vaccine nên được tiêm cho trẻ hôm nay

- **A.** Soi quai bị rubella
- **B.** Viêm não nhật bản
- **C.** Pneumo 23
- **D.** Vaccin 5 trong 1 Quinvaxem

2016-2017

YHDP 2017



2015-2016

YHDP 2016

```
66. Lứa tuổi thường kiểm tra seo BCG để đánh giá hiệu quả sau chùng ngừa lao là
A. I tháng
B. 2 tháng
C. 4 tháng
Ø 6 tháng
E. 8 tháng
```

```
A. Ending cần chúng ngha vi đã có kháng thối từ the cho.

A. Chúng ngha việm gan siêu vi B trong vong 12 giờ sau sanh.

Chích HBIG (Hepatitis B thimmere gibaboline) trong vong 12 giờ sau sanh.

Immune gluboline) công thời điểm ở 2 vi B trong vòng 12 giờ sau sanh.

E. Trẻ nên làm xêt nghiệm HBs xg vi B trong vòng 12 giờ sau sanh xà chích HBIG (Hepatitis B sanh; VGSVB - Hib- bạch hàu.

Sanh; VGSVB - Hib- bạch hầu- họ gà - uốn vắn- bại liệt 3 làn vào lúc 2,4 và 6 tháng tuổi; sởi lúc 9

A. Thương hàn

B. Sai quai hi rubella

Thuy đầu

Phế cầu

E. Vaccin 5 trong 1 - Quinvaxem

69. Đặc điểm bệnh Kawasaki, CHON CÂT to
```

Các câu hỏi thêm vào

Thời gian trung bình từ khi chủng ngừa đến khi xuất hiện kháng thể

- A. 1 ngày
- B. 2 ngày
- C. 4-10 ngày
- D. 2 tuần
- E. 3 tuần

Liều tiêm ngừa vacine cúm trẻ <1 tuổi: 2 liều

Mẹ HbsAg (+): thời điểm chích cho con: 0,1,2,12

SGK

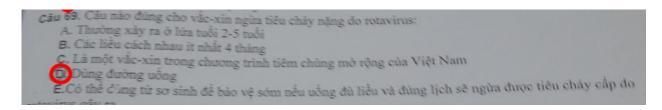
Chọn một câu đúng nhất

- 1. Chọn câu ĐÚNG về chủng ngừa:
- A. Là một biện pháp phòng ngừa nhờ miễn dịch thụ động.
- B. Có tác dụng 1 tháng sau khi chủng.
- C. Giúp cho cơ thể tạo ra những kháng thể chống lại mầm bệnh.
- D. Phải theo đúng lịch chủng ngừa thì mới có hiệu quả.
- 2. Bệnh nào sau đây đã có vắc xin nhưng chưa được đưa vào chương trình tiêm chủng tại Việt Nam?
- A. Ho gà.
- B. Bạch hầu.
- C. Lao.
- D. Sốt rét.
- 3. Các bệnh bắt buộc phải chủng ngừa ở Việt Nam hiện nay là?
- A. Ho gà, Bạch hầu, Uốn ván, Bại liệt, Thương hàn.
- B. Ho gà, Bạch hầu, Uốn ván, Bại liệt, Sởi.
- C. Bạch hầu, Uốn ván, Bại liệt, Thương hàn.
- D. Uốn ván, Bại liệt, Thương hàn, Dịch tả, Lao, Sởi.
- 4. Bé trai A 13 tháng đến khám để tiêm ngừa thủy đậu. Bé đã tiêm ngừa sởi cách đây 4 tuần. Hiện tại bé không ho hay sổ mũi, nhiệt độ 3708C, cân nặng 9kg, tiên căn dị ứng với

trứng gà. Bác sĩ không cho bé tiêm chủng ngày hôm nay. Lý do tạm hoãn tiêm chủng ngừa cho bé là gì? A. Mới tiêm ngừa thủy đậu cách 4 tuần. B. Dị ứng với trứng gà. C. Nhiệt độ hiện nay của bé là 3708C. D. Không cần tạm hoãn tiêm ngừa. 5. Bệnh nào sau đây không nằm trong chương trình tiêm chủng thường qui cho trẻ hiện nay? A. Bach hầu. B. Dịch tả. C. Thủy đậu. D. Việm não Nhật bản. 6. Trẻ 9 tháng tuổi được tiêm loại vắc xin nào dưới đây? A. Bạch hầu. B. Sởi. C. Thương hàn. D. Lao. E. Uốn ván. 7. Yếu tố nào dưới đây là chống chỉ định lâu dài của chủng ngừa? A. Viêm màng não. B. Viêm phổi.

C. Bệnh bạch cầu cấp.

- D. Hội chứng Down.
- 8. Yếu tố nào sau đây không phải là chống chỉ định tạm thời của chủng ngừa?
- A. Viêm phổi.
- B. Tiêu chảy mất nước nặng.
- C. Sởi.
- D. Bênh tim bẩm sinh.
- 9. Thuốc được chọn lựa đầu tiên trong xử trí sốc phản vệ là:
- A. Truyền dịch Natri Clorua 0,9%.
- B. Adrenaline.
- C. Methylprednisolone.
- D. Hydrocortisone



- 45. Cấu nào dùng cho vắc-xin ngữa tiêu chây nặng do Rotavirus:

 A. Đông đường tiêm
 - B. Nhác lại khi 18 thángCó thể ương lúc sơ sinh
 - Cô giới hạn trên về tuổi, quá giới hạn này là không được sư dụng Tính luồn tiểu nhắc lại, tổng cộng là 4 liệu.